

Số: /KL-SGDĐT

Đắk Nông, ngày tháng 5 năm 2023

## KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc thực hiện trách nhiệm quản lý của người đứng đầu (trong việc: thực hiện quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên; việc thực hiện các khoản thu, chi; thực hiện công khai trong giáo dục; chấp hành pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh); việc xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong giáo dục và đào tạo tại Trường trung học phổ thông (THPT) Nguyễn Tất Thành

Thực hiện Quyết định số 218/QĐ-SGDĐT ngày 28/3/2023 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc thực hiện trách nhiệm quản lý của người đứng đầu (trong việc: thực hiện quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên; việc thực hiện các khoản thu, chi; thực hiện công khai trong giáo dục; chấp hành pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh); việc xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong giáo dục và đào tạo (Đoàn thanh tra số 218), ngày 06/4/2023 và ngày 07/4/2023, Đoàn thanh tra số 218 đã tiến hành thanh tra tại Trường THPT Nguyễn Tất Thành, xã Nghĩa Thắng, huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 28/4/2023 của Trưởng đoàn thanh tra về việc thực hiện trách nhiệm quản lý của người đứng đầu (trong việc: thực hiện quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên; việc thực hiện các khoản thu, chi; thực hiện công khai trong giáo dục; chấp hành pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh); việc xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong giáo dục và đào tạo tại Trường THPT Nguyễn Tất Thành, xã Nghĩa Thắng, huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo kết luận thanh tra như sau:

### I. KHÁI QUÁT CHUNG

Trường THPT Nguyễn Tất Thành được thành lập theo Quyết định số 616/QĐ-UB, ngày 07/7/2004 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông. Trụ sở nhà trường đóng trên địa bàn thôn Quảng Chánh, xã Nghĩa Thắng, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.

Năm học 2022-2023, nhà trường có tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên là 59 người. Trong đó, lãnh đạo nhà trường có 03 người (gồm 01 Hiệu trưởng và 02 Phó hiệu trưởng), giáo viên 50 người, nhân viên 05 người (01 kế toán; 01 văn thư-thủ quỹ; 01 y tế; 01 thư viện; 01 thiết bị-thí nghiệm), hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP là 01 người làm bảo vệ. Nhà trường có 23 lớp với 966 học

sinh, trong đó: Khối 10 có 09 lớp với 393 học sinh; Khối 11 có 07 lớp với 285 học sinh; Khối 12 có 07 lớp với 288 học sinh; có 12 phòng chức năng, 21 phòng học kiên cố, phòng học thực hành-thí nghiệm: 03; Phòng học bộ môn: 02; có 02 sân bóng đá mini, 02 sân bóng chuyên, cơ sở vật chất nhà trường khang trang, sạch đẹp đảm bảo đủ điều kiện dạy và học.

## **II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH**

**1. Việc thực hiện trách nhiệm quản lý của người đứng đầu** (*trong việc: thực hiện quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên; việc thực hiện các khoản thu, chi; thực hiện công khai trong giáo dục; chấp hành pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh*).

**1.1. Việc thực hiện quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên** ((thực hiện theo Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT ban hành kèm theo Điều lệ trường THCS, THPT và trường THPT có nhiều cấp học (sau đây viết tắt là Điều lệ trường THPT)).

### **1.1.1. Ưu điểm**

- Nhà trường đã ban hành đầy đủ văn bản về quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên theo quy định tại Điều lệ trường THPT (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

**a) Việc tổ chức thực hiện quản lý, sử dụng nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên**

+ Hiệu trưởng nhà trường đã tổ chức thực hiện quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên được thực hiện theo quy định; xây dựng, tổ chức bộ máy nhà trường theo quy định tại Điều 9 Điều lệ trường THPT.

+ Hiệu trưởng tổ chức xây dựng chiến lược, tầm nhìn, quy hoạch phát triển nhà trường; quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường; kế hoạch giáo dục hàng năm của nhà trường để trình Hội đồng trường phê duyệt và tổ chức thực hiện theo quy định tại tiết 2 điểm d khoản 1 Điều 11 Điều lệ trường THPT.

+ Hiệu trưởng thực hiện quản lý, giáo viên, nhân viên; ký hợp đồng lao động, tiếp nhận, điều động giáo viên, nhân viên; quản lý chuyên môn; phân công công tác kiểm tra, đánh giá xếp loại giáo viên, nhân viên; thực hiện công tác khen thưởng, kỷ luật đối với giáo viên, nhân viên theo quy định tại tại tiết 5 điểm d khoản 1 Điều 11 Điều lệ trường THPT.

+ Nhà trường tiếp nhận, quản lý và sử dụng lao động theo quy định.

+ Hiện nay nhà trường có 01 giáo viên bộ môn Địa lí (cô Lý Thị Hương), được Sở GDĐT tăng cường vào dạy ở trường THCS và THPT Lê Hữu Trác từ học kỳ 2 năm học 2022-2023.

+ Nhà trường có 04 tổ chuyên môn (Tổ Toán; Tổ Lý-Hóa-Sinh-Công nghệ; Tổ Văn-Sử-Địa-Giáo dục Công dân; Tổ Anh-Tin-Thể dục-Quốc phòng)

và 01 tổ Văn phòng. Việc bổ nhiệm các Tổ trưởng được thực hiện đúng quy định tại điểm d, khoản 1 Điều 11 Điều lệ trường THPT.

+ Hàng năm, nhà trường thực hiện xây dựng kế hoạch, quy hoạch viên chức; quản lý hồ sơ viên chức; thực hiện ký kết hợp đồng làm việc với người lao động, bố trí phân công nhiệm vụ phù hợp. Hồ sơ viên chức, người lao động được thực hiện đầy đủ, lưu trữ khoa học; thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ, chính sách đãi ngộ đối với viên chức đầy đủ, kịp thời theo quy định.

+ Hàng năm nhà trường xây dựng kế hoạch đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức, việc đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng và chuẩn giáo viên và tổ chức khen thưởng, kỷ luật, đánh giá viên chức được thực hiện theo hướng dẫn của các cấp. Kết quả đánh giá cuối năm học 2021-2022 của nhà trường có 45 cán bộ, giáo viên, nhân viên xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; có 15 cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ; không có cán bộ, giáo viên, nhân viên xếp loại hoàn thành nhiệm vụ.

*b) Việc đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên*

+ Lãnh đạo nhà trường (03/03) đã tham gia và hoàn thành lớp bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý trường THPT; có bằng cao cấp lý luận chính trị; có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp hạng II; có chứng chỉ bồi dưỡng Quốc phòng-An ninh đối tượng 3. Có 02 người có trình độ sau đại học.

+ Có 02 cán bộ quản lý được quy hoạch chức danh Hiệu trưởng, 05 cán bộ quản lý và giáo viên được quy hoạch chức danh Phó Hiệu trưởng; nhà trường đã hoàn thiện và gửi hồ sơ về Sở đề nghị phê duyệt danh sách giới thiệu quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2025-2030.

+ Nhà trường thực hiện chế độ đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức theo quy định, trong năm học 2022-2023 nhà trường có 02 giáo viên được cử tham gia lớp Trung cấp lý luận chính trị; có 03 giáo viên giảng dạy môn Tiếng Anh tham gia học nâng cao trình độ chuyên môn bằng nguồn kinh phí tự túc.

### **1.1.2. Hạn chế**

- Nhà trường đang còn thiếu 01 biên chế giáo viên môn Ngữ văn; chưa được giao biên chế giáo viên môn Âm nhạc, Mỹ thuật.

- Việc ban hành văn bản điều hành hoạt động của nhà trường còn manh mún, chẻ nhỏ (đối với các nội dung về thi đua, chức năng, nhiệm vụ của bộ phận, tập thể) gây khó khăn trong việc triển khai văn bản.

- Công tác quản lý về hoạt động kiểm tra đánh giá ở Tổ chuyên môn chưa được chặt chẽ (còn có sai sót trong việc tổ chức và biên soạn đề kiểm tra định kỳ đối với bộ môn Toán ở lớp 10).

## **1.2. Việc thực hiện các khoản thu, chi**

### **1.2.1. Ưu điểm**

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch thu, chi và tổ chức thu chi theo văn bản hướng dẫn của các cấp đúng quy định.

**a) Ngân sách nhà nước (NSNN)**

- Hàng năm, nhà trường căn cứ vào các quy định hiện hành về chế độ, mức chi, nội dung chi để xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ. Quy chế chi tiêu nội bộ được thông qua Hội đồng toàn trường vào kỳ họp Hội đồng tháng 01 hàng năm, lấy ý kiến sửa đổi, bổ sung tại Hội nghị viên chức, người lao động (nếu có). Việc sử dụng NSNN được đảm bảo theo quy định hiện hành.

**- Kết quả thực hiện: Năm 2022**

**\* Thực hiện nguồn tự chủ**

+ Năm trước chuyển sang:	0	đồng
+ Số thu trong năm:	8.010.000.000	đồng
+ Số chi trong năm:	8.010.000.000	đồng
+ Số tồn cuối năm:	0	đồng

**\* Thực hiện nguồn không tự chủ:**

+ Số thu trong năm:	375.340.000	đồng
<i>Trong đó nguồn đào tạo:</i>	46.400.000	đồng
+ Số chi trong năm:	364.184.000	đồng
<i>Trong đó nguồn đào tạo:</i>	37.670.000	đồng
+ Số tồn cuối năm: (dự toán hủy)	11.156.000	đồng

**Năm 2023**

**\* Thực hiện nguồn không tự chủ:**

+ Số thu trong năm:	8.328.400.000	đồng
<i>Trong đó nguồn đào tạo:</i>	46.400.000	đồng
+ Số chi trong năm (tính đến ngày 31/3/2023):	2.225.954.326	đồng
<i>Trong đó nguồn đào tạo:</i>	12.500.000	đồng

**b) Khoản thu dịch vụ phục vụ học sinh theo Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 20 tháng 8 năm 2021 của HĐND tỉnh Đắk Nông quy định các khoản thu và mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Nông (Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND).**

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch, thực hiện quy trình thu các khoản theo quy định tại Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 20/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

**- Kết quả thực hiện:**

**Năm 2022:** Thu: 125.135.000 đồng; Chi: 125.135.000 đồng; Cụ thể (đơn vị Đồng):

STT	Nội dung	Thu trong năm	Chi trong năm	Tồn
1	Dịch vụ phục vụ trực tiếp cho người học	86.585.000	86.585.000	-

1.1	Thuê người dọn khu vực nhà vệ sinh dành cho học sinh (5.500đ/hs x 9 tháng)	38.550.000	38.550.000	-
1.2	Ghế ngồi chào cờ cho học sinh (trang bị đầu cấp) 35.000đ/hs	9.485.000	9.485.000	-
1.3	Ứng dụng CNTT trong trao đổi TT liên lạc giữa nhà trường và PHHS (50.000đ/hs/năm)	38.550.000	38.550.000	-
<b>2</b>	<b>Khoản thu hỗ trợ hoạt động giáo dục (50.000đ/hs/năm)</b>	<b>38.550.000</b>	<b>38.550.000</b>	<b>-</b>

### Năm 2023

Đến ngày 31/3/2023 số tiền thu được là: 102.680.000 đồng và chưa thực hiện chi/thanh toán các khoản theo kế hoạch, cụ thể (đơn vị Đồng):

STT	Nội dung	Thu trong năm	Chi trong năm	Tồn
<b>1</b>	<b>Dịch vụ phục vụ trực tiếp cho người học</b>	<b>72.480.000</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
1.1	Thuê người dọn khu vực nhà vệ sinh dành cho học sinh (5.500đ x 9 tháng)	42.280.000		-
1.2	Ứng dụng CNTT trong trao đổi TT liên lạc giữa nhà trường và PHHS (50.000đ/hs/năm)	30.200.000		-
<b>2</b>	<b>Khoản thu hỗ trợ hoạt động giáo dục (50.000đ/hs/năm)</b>	<b>30.200.000</b>	<b>0</b>	<b>-</b>

*c) Khoản thu tài trợ theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GDĐT tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT)*

- Nhà trường lập kế hoạch và tổ chức tiếp nhận tài trợ theo quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT

#### - Kết quả thực hiện: Năm 2022

\* Năm học 2020-2021, nhà trường tiếp nhận số tiền thu tài trợ từ phụ huynh số tiền: 338.011.000 đồng, **trong đó:** năm 2022 nhà trường tiếp nhận bằng hiện vật, giá trị: 198.000.000 đồng của năm học 2020 - 2021 thực hiện, bàn giao (Do ảnh hưởng của Covid-19 nên việc huy động tài trợ kéo dài đến cuối năm 2021 mới hoàn thành, bàn giao cho nhà trường vào đầu năm 2022), cụ thể:

- + Tiếp nhận tài trợ 10 máy vi tính, giá trị: 80.000.000 đồng;
- + 01 máy bơm phòng cháy chữa cháy, giá trị: 48.000.000 đồng;
- + Khu xử lý rác thải, giá trị: 70.000.000 đồng;

Như vậy, số tiền đã huy động tài trợ năm học 2020-2021 còn lại là: 140.011.000 đồng. Theo báo cáo của nhà trường thì số tiền này đã được Ban đại diện CMHS sửa chữa hệ thống mương thoát nước, *tuy nhiên* tại thời điểm thanh tra chưa bàn giao hồ sơ cho nhà trường.

**Năm 2023:** Nhà trường không kêu gọi tài trợ.

#### *d) Khoản thu khuyến học*

- Năm học 2021-2022, Nhà trường xây dựng kế hoạch đưa nội dung vận động quỹ Khuyến học: 100.000 đồng/học sinh

- Năm học 2022-2023, Nhà trường xây dựng kế hoạch đưa nội dung vận động quỹ Khuyến học: 150.000 đồng/học sinh

**Kết quả thực hiện: Năm 2022**

Thu: 84.306.000 đồng; Chi: 84.306.000 đồng; Tồn: 0 đồng

**Năm 2023**

Thu: 90.600.000 đồng; Chi: không đồng; Tồn: 90.600.000 đồng

*e) Khoản thu học phí theo Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND ngày 28/10/2021 của HĐND tỉnh Đắk Nông về việc kéo dài thời hạn áp dụng một phần Nghị quyết số 26/NQ/HĐND ngày 10/12/2015 của HĐND tỉnh Đắk Nông.*

- Nhà trường xây dựng kế hoạch và tổ chức thu học phí theo quy định.

**Kết quả thực hiện: Năm 2022**

- Số thu năm trước chuyển sang:	148.547.366	đồng
<i>Trong đó:</i> Thực hiện nguồn Cải cách tiền lương	138.914.000	đồng
- Số thu trong năm:	160.267.500	đồng
- Số chi trong năm:	281.105.026	đồng
<i>Trong đó:</i> Nguồn Cải cách tiền lương	111.471.660	đồng
- Số tồn:	27.709.840	đồng
<i>Trong đó:</i> Nguồn Cải cách tiền lương	27.442.340	đồng

**Năm 2023**

Tại thời điểm thanh tra, chưa có văn bản chỉ đạo thu của cấp có thẩm quyền nên nhà trường chưa tổ chức thu.

**f) Dạy thêm - học thêm**

Nhà trường đã Ban hành Kế hoạch số 22/KH-THPTNTT ngày 06/9/2022 Kế hoạch Tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường năm học 2022-2023; Quyết định số 49/QĐ-THPTNTT ngày 29/10/2022 Quy định về tài chính dạy thêm-học thêm năm học 2022-2023; Quyết định số 04/QĐ-THPTNTT ngày 12/1/2023 Điều chỉnh tỉ lệ chi cho công tác quản lý, CSVC dạy thêm-học thêm năm học 2022-2023

**Kết quả thực hiện: Năm 2022**

- Số thu năm trước chuyển sang:	50.377.264	đồng
- Số thu trong năm:	252.975.000	đồng
- Số chi trong năm:	223.225.140	đồng
- Số tồn cuối năm (Cơ sở vật chất):	80.127.124	đồng
<i>Thuế 2% trên tổng số thu là (đã đóng):</i>	5.059.500	đồng

**Năm 2023**

- Số thu năm trước chuyển sang (Cơ sở vật chất):	80.127.124	đồng
- Số thu trong năm (Tính đến ngày 31/3/2023):	242.520.000	đồng
- Số chi trong năm:	213.902.640	đồng

- Số tồn cuối năm:	108.744.484	đồng
<i>Trong đó:</i>	108.744.484	đồng
Cơ sở vật chất:	103.894.084	đồng
<i>Thuế 2%:</i>	4.850.400	đồng

### 1.2.2. Tồn tại

#### - Nguồn thu học phí

+ Năm học 2021-2022 Số tiền thu học phí trên thực tế và số tiền trên phiếu thu chưa khớp (chênh lệch 275.000 đồng). ***(Ngày 13/4/2023, nhà trường đã điều chỉnh, bổ sung khớp các phiếu thu theo đúng quy định).***

+ Năm 2022 không thực hiện cải cách tiền lương, tuy nhiên nhà trường lấy nguồn Cải cách tiền lương chi cho các hoạt động khác với số tiền 111.471.660 đồng là không đúng theo quy định tại Điều 3 Thông tư 46/2019/TT-BTC ngày hướng dẫn xác định nhu cầu, nguồn và phương thức chi thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở theo Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019 và điều chỉnh trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Nghị định số 44/2019/NĐ-CP ngày 20/5/2019 của Chính phủ (Thông tư 46/2019/TT-BTC).

- **Quỹ Dạy thêm, học thêm:** Nhà trường chưa chi sửa chữa cơ sở vật chất phục vụ dạy thêm, học thêm theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành Quy định về dạy thêm học thêm trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

#### - Khoản thu tài trợ theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT

+ Nhà trường chưa xây dựng dự toán kinh phí chi tiết cho các nội dung vận động tài trợ; chưa công khai kế hoạch sử dụng khoản tài trợ là không đúng quy định tại Khoản 1 Điều 7 Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018.

+ Tại thời điểm thanh tra, Nhà tài trợ chưa cung cấp tài liệu, hồ sơ kỹ thuật cho nhà trường là không đúng theo điểm b Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018.

***(Ngày 09/5/2023, Nhà trường đã xây dựng dự toán kinh phí chi tiết các nội dung tài trợ; nhà tài trợ đã cung cấp tài liệu, hồ sơ kỹ thuật cho nhà trường theo quy định).***

**1.3. Thực hiện công khai trong giáo dục** ((theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 ban hành quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo trong hệ thống giáo dục quốc dân (viết tắt là Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT))

#### - Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:

Nhà trường đã ban hành các văn bản thực hiện công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT.

- Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục:

Nhà trường đã ban hành các văn bản thực hiện công khai các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT.

- Công khai thu chi tài chính: Thực hiện như quy định tại điểm a, c, d, đ khoản 3 Điều 4 và khoản 2 Điều 5 của Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT, cụ thể:

+ Công khai ngân sách: Nhà trường đã ban hành các quyết định về công khai ngân sách năm 2021, năm 2022

+ Công khai các khoản chi theo từng năm học

Nhà trường đã công khai các khoản thu, chi và chính sách học bổng theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 5 của Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT

#### **1.4. Việc chấp hành pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh**

##### **a) Ưu điểm**

- Nhà trường đã ban hành các văn bản để thực hiện việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; triển khai đầy đủ, nghiêm túc, đúng quy định các văn bản quy định về việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Tại thời điểm thanh tra, nhà trường không có đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

- Nhà trường đã bố trí phòng tiếp công dân (TCD); phân công cán bộ phụ trách, bố trí lãnh đạo trực làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

##### **b) Hạn chế**

- Công tác ghi chép và bảo quản sổ tiếp công dân chưa đúng quy định tại Điều 11 Thông tư số 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra chính phủ Quy định về quy trình tiếp công dân.

- Chưa cập nhật kịp thời văn bản quy phạm pháp luật: Hồ sơ TCD còn đang sử dụng Thông tư số 06/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 làm căn cứ, chưa cập nhật văn bản mới (Thông tư số 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra chính phủ Quy định về quy trình Tiếp công dân).

#### **2. Việc xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong giáo dục và đào tạo**

##### **a) Ưu điểm**

- Nhà trường đã kịp thời ban hành đầy đủ các văn bản triển khai thực hiện xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong giáo dục và đào tạo nhằm đảm bảo môi trường học tập an toàn, hiệu quả cho học sinh.

- Thường xuyên phối hợp với công an địa phương tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật (phòng chống các tệ nạn xã hội, bạo lực học đường, luật an



toàn giao thông, phòng chống tai nạn thương tích) bằng nhiều hình thức khác nhau đến toàn thể đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Khuôn viên nhà trường, các công trình vệ sinh cho giáo viên và học sinh sạch sẽ, thông thoáng, môi trường trường học cơ bản đáp ứng 4 tiêu chuẩn theo Quyết định số 755/QĐ-SGDĐT ngày 30/8/2018 của Sở GDĐT về việc ban hành Quy định tiêu chí “Xây dựng trường học xanh - sạch - đẹp - an toàn” của ngành GDĐT tỉnh Đắk Nông.

### **b) Tồn tại**

- Bên ngoài khu vực công trường có nhiều hàng quán, internet, trong khi đó chưa có sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ trong công tác quản lý học sinh giữa một số giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn, nên có tình trạng học sinh bỏ tiết học đi chơi vào các quán này.

- Vẫn còn tình trạng học sinh đi xe máy phân khối lớn đến trường. Mâu thuẫn, đánh nhau giữa học sinh trong nhà trường và với các đối tượng bên ngoài vẫn còn diễn ra; năm học 2022-2023 đã xảy ra 05 vụ học sinh mâu thuẫn, đánh nhau, nhà trường đã phải mời phụ huynh và các em học sinh này đến để giải quyết.

- Một số học sinh vẫn thường xuyên hút thuốc lá trong khuôn viên nhà trường và cả ngoài nhà trường.

## **III. KẾT LUẬN VỀ NHỮNG NỘI DUNG ĐÃ TIẾN HÀNH THANH TRA**

1. Trách nhiệm của Hiệu trưởng nhà trường trong việc: *(thực hiện quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên; việc thực hiện các khoản thu, chi; thực hiện công khai trong giáo dục; chấp hành pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh)*

Nhà trường đã tổ chức thực hiện quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên; việc thực hiện các khoản thu, chi; thực hiện công khai trong giáo dục; chấp hành pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định. Tuy nhiên, vẫn còn một số hạn chế như đã nêu tại mục 1.1.2; mục 1.2.2 và điểm b mục 1.4 phần II của Kết luận thanh tra này.

*Hạn chế nêu tại mục 1.1.2; phần II của Kết luận thanh tra này, trách nhiệm chính thuộc về ông Hoàng Ngọc Tránh, Hiệu trưởng nhà trường.*

*Thiếu sót nêu tại mục 1.2.2 phần II của Kết luận thanh tra này, trách nhiệm chính thuộc về ông Hoàng Ngọc Tránh, Hiệu trưởng và ông Tạ Đình Châu, kế toán.*

*Hạn chế nêu tại điểm b mục 1.4 phần II của Kết luận thanh tra này, trách nhiệm chính thuộc về ông Lê Công Tùng, Phó Hiệu trưởng nhà trường.*

**2. Việc xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong giáo dục và đào tạo**

Nhà trường đã kịp thời ban hành đầy đủ các văn bản triển khai thực hiện xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong giáo dục và đào tạo nhằm đảm bảo môi trường học tập an toàn, hiệu quả cho học sinh. *Tuy nhiên*, vẫn còn một số hạn chế như đã nêu tại điểm b mục 2 phần II của Kết luận thanh tra này.

*Hạn chế nêu tại điểm b mục 2 phần II của Kết luận thanh tra này, trách nhiệm chính thuộc về ông Lê Thế Nhân, Phó Hiệu trưởng nhà trường.*

#### **IV. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ**

Từ kết quả thanh tra và kết luận nêu trên, căn cứ quy định của pháp luật, Giám đốc Sở GDĐT yêu cầu Hiệu trưởng Trường THPT Nguyễn Tất Thành chỉ đạo các tổ chức, cá nhân thực hiện nghiêm túc các nội dung sau:

1. Tổ chức lại việc ban hành văn bản điều hành hoạt động của nhà trường, theo hướng tập trung, tổng quan nhằm khắc phục sai sót và thuận tiện cho việc tiếp cận của người lao động và công tác quản lý văn bản của Nhà trường.

2. Thực hiện trích lập nguồn cải cách tiền lương từ nguồn thu học phí theo đúng quy định.

3. Kịp thời chi sửa chữa cơ sở vật chất phục vụ dạy thêm, học thêm.

4. Lập hồ sơ tiếp công dân theo quy định tại Thông tư số 04/2021/TT-TTCT ngày 01/10/2021 của Thanh tra chính phủ Quy định về quy trình Tiếp công dân

5. Tiếp tục phối hợp với các ngành, nhất là công an, y tế địa phương làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật. Tăng cường kiểm tra, theo dõi và đề ra giải pháp tuyên truyền, giáo dục phòng ngừa các tệ nạn, hạn chế để xảy ra tình trạng mâu thuẫn trong học sinh.

6. Thường xuyên cập nhật và tuyên truyền đến cán bộ, giáo viên, nhân viên học sinh và phụ huynh về các thủ đoạn lừa đảo tinh vi mà các đối tượng lừa đảo gần đây đã sử dụng tại một số thành phố lớn.

Căn cứ các tồn tại, thiếu sót như Kết luận thanh tra đã nêu, Hiệu trưởng nhà trường tổ chức rút kinh nghiệm, chấn chỉnh đối với các cá nhân, tổ chức có liên quan vì để xảy ra các tồn tại, thiếu sót nêu trên. Tăng cường việc kiểm tra, giám sát để kịp thời phát hiện, khắc phục những tồn tại, thiếu sót trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao của các tổ chức, cá nhân trong nhà trường.

Báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra về Sở GDĐT (qua Thanh tra Sở) trước ngày 20/5/2023.

Trên đây là Kết luận thanh tra về việc trách nhiệm quản lý của người đứng đầu (*trong việc: thực hiện quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên; việc thực hiện các khoản thu, chi; thực hiện công khai trong giáo dục; chấp hành pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh*); việc xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong

giáo dục và đào tạo tại Trường trung học phổ thông Nguyễn Tất Thành, huyện Đắc R'láp, tỉnh Đắk Nông. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu Trường THPT Nguyễn Tất Thành và các tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức và triển khai thực hiện nghiêm túc Kết luận thanh tra./.

*Nơi nhận:*

- Thanh tra Bộ GDĐT;
- Thanh tra tỉnh;
- Giám đốc;
- Các PGĐ: Phan Thanh Hải, Trần Sĩ Thành;
- Các phòng thuộc Sở;
- Trường THPT Nguyễn Tất Thành;
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, TTr, Hồ sơ. H.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Trần Sĩ Thành**